

Họ và tên:

Lớp:

Mã đề 123

Dạng I: Câu hỏi trắc nghiệm nhiều lựa chọn.

Thí sinh trả lời câu hỏi từ câu 1 đến câu 24, mỗi câu chỉ chọn một phương án.

Câu 1. Cuộc chiến tranh bảo vệ Tổ quốc của nhân dân Việt Nam từ sau tháng 4-1975 diễn ra trong bối cảnh nào sau đây?

- A. Chiến tranh lạnh ở giai đoạn đỉnh cao, quan hệ Mỹ - Trung căng thẳng.
- B. Xu thế đa cực đã xác lập, quan hệ Mỹ - Xô - Trung trở lại bình thường.
- C. Mối quan hệ Việt Nam-Trung Quốc-Cam-pu-chia diễn biến phức tạp.
- D. Chiến tranh lạnh kết thúc, quan hệ giữa các nước lớn có nhiều biến động.

Câu 2. Trong lịch sử kháng chiến chống ngoại xâm, chiến thắng nào sau đây của quân và dân Việt Nam đã buộc thực dân Pháp ký Hiệp định Giơ-ne-vơ?

- A. Chiến thắng Biên giới thu - đông năm 1950.
- B. Chiến thắng Việt Bắc thu - đông năm 1947.
- C. Chiến thắng Điện Biên Phủ năm 1954.
- D. Cách mạng tháng Tám năm 1945.

Câu 3. Một trong những địa phương giành chính quyền sớm nhất trong Tổng khởi nghĩa tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam là

- A. Hà Tiên.
- B. Bắc Giang.
- C. Hà Nội.
- D. Sài Gòn.

Câu 4. Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam ra đời (20-12-1960) là kết quả của thắng lợi nào sau đây?

- A. Ấp Bắc.
- B. Vạn Tường.
- C. Điện Biên Phủ.
- D. Đồng khởi.

Câu 5. Trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945-1954), quân đội Việt Nam đã làm phá sản hoàn toàn âm mưu đánh nhanh, thắng nhanh của Pháp với thắng lợi nào sau đây?

- A. Chiến dịch Điện Biên Phủ năm 1954.
- B. Chiến dịch Biên giới năm 1950.
- C. Cuộc Tiến công Đông-Xuân 1953-1954.
- D. Chiến dịch Việt Bắc năm 1947.

Câu 6. Trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945-1954), quân đội Việt Nam đã giành được thế chủ động trên chiến trường chính (Bắc bộ) với thắng lợi nào sau đây?

- A. Chiến dịch Biên giới năm 1950.
- B. Chiến dịch Điện Biên Phủ năm 1954.
- C. Chiến dịch Việt Bắc năm 1947.
- D. Cuộc Tiến công Đông-Xuân 1953-1954.

Câu 7. Nội dung nào sau đây là điểm tương đồng giữa Cách mạng tháng Tám năm 1945 với cuộc kháng chiến chống Pháp (1945-1954) ở Việt Nam?

- A. Có sự kết hợp của sức mạnh dân tộc với sức mạnh của thời đại.
- B. Đã thực hiện hai nhiệm vụ chiến lược là kháng chiến và kiến quốc.
- C. Giải quyết triệt để giữa nhiệm vụ dân tộc với nhiệm vụ dân chủ.
- D. Lực lượng chính trị đóng vai trò nòng cốt và quyết định thắng lợi.

Câu 8. Một trong những bài học kinh nghiệm của các cuộc kháng chiến bảo vệ Tổ quốc từ năm 1945 đến năm 1979 có thể phát huy trong sự nghiệp xây dựng đất nước Việt Nam hiện nay là

- A. sự kết hợp hài hòa giữa giành và giữ chính quyền.
- B. củng cố và tăng cường khối đại đoàn kết dân tộc.
- C. chỉ chú trọng phát triển lực lượng quân sự tinh nhuệ.
- D. dùng đấu tranh ngoại giao làm nhân tố quyết định.

Câu 9. Nội dung nào sau đây **không** phải là nguyên nhân dẫn tới thắng lợi của Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam?

- A. Có sự chuẩn bị lâu dài, chu đáo suốt 15 năm (từ năm 1930).

- B. Dân tộc Việt Nam có truyền thống yêu nước, đoàn kết.
 C. Sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng Cộng sản Đông Dương.
 D. Sự chi viện đầy đủ, kịp thời của hậu phương miền Bắc.
- Câu 10.** Thắng lợi có ý nghĩa chiến lược trong hoạt động quân sự của quân dân miền Nam Việt Nam cuối năm 1974 đầu năm 1975 là giải phóng
- A. Xuân Lộc. B. Bến Tre. C. Phan Rang. D. Phước Long.
- Câu 11.** Trong Cách mạng tháng Tám năm 1945, nhân dân Việt Nam có hoạt động nào sau đây?
- A. Ủng hộ phong trào “Tuần lễ vàng”. B. Đấu tranh chống phá “áp chiến lược”.
 C. Kháng chiến chống Pháp xâm lược. D. Tổng khởi nghĩa giành chính quyền.
- Câu 12.** Trong chiến đấu chống chiến lược “Chiến tranh cục bộ” (1965-1968) của Mỹ, nhân dân miền Nam Việt Nam đã giành thắng lợi quân sự nào sau đây?
- A. Tây Nguyên. B. Vạn Tường. C. Việt Bắc. D. Phước Long.
- Câu 13.** Nội dung nào sau đây là ý nghĩa quốc tế của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược (1945 - 1954) của nhân dân Việt Nam?
- A. Góp phần đánh bại chủ nghĩa phát xít trong chiến tranh thế giới.
 B. Giáng đòn nặng nề vào tham vọng xâm lược của chủ nghĩa phát xít.
 C. Mở đầu cho sự sụp đổ của chủ nghĩa thực dân mới trên thế giới.
 D. Góp phần thu hẹp hệ thống thuộc địa của chủ nghĩa đế quốc.
- Câu 14.** Nghị quyết 15 của Đảng Lao động Việt Nam (1959) quyết định để nhân dân miền Nam sử dụng biện pháp đấu tranh nào sau đây để chống Mỹ-Diệm?
- A. Bạo lực cách mạng. B. Chính trị kết hợp kinh tế.
 C. Chính trị hòa bình. D. Chính trị kết hợp binh vận.
- Câu 15.** Trong chiến lược “Chiến tranh cục bộ” (1965-1968) ở miền Nam Việt Nam, Mỹ đề ra chiến lược quân sự mới “*Tìm diệt*” nhằm mục đích nào sau đây?
- A. Giành lại thế chủ động trên chiến trường. B. Thay đổi phương thức tác chiến.
 C. Ngăn chặn sự chi viện từ Bắc vào Nam. D. Tạo thuận lợi trên bàn đàm phán.
- Câu 16.** Cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước của nhân dân Việt Nam (1954-1975) có ý nghĩa quốc tế to lớn, có tính thời đại sâu sắc vì đã
- A. xóa bỏ sự phân biệt chủng tộc và mâu thuẫn xã hội ở các nước thuộc địa.
 B. xóa bỏ được chủ nghĩa tư bản bóc lột nhân dân thuộc địa của thế giới.
 C. cổ vũ to lớn phong trào giải phóng dân tộc của nhân dân thế giới.
 D. chấm dứt hoàn toàn ách thống trị của chủ nghĩa thực dân cũ trên thế giới.
- Câu 17.** Chế độ phong kiến ở Việt Nam hoàn toàn sụp đổ được đánh dấu bằng sự kiện nào sau đây?
- A. Nhân dân các địa phương Hà Nội, Huế, Sài Gòn giành được chính quyền.
 B. Nhà Nguyễn ký với Pháp Hiệp ước Pa-tơ-nôt, thừa nhận sự bảo hộ của Pháp.
 C. Phát xít Nhật vào Đông Dương và cầu kết với Pháp để thống trị Việt Nam.
 D. Vua Bảo Đại tuyên bố thoái vị, trao ấn kiếm cho chính quyền cách mạng.
- Câu 18.** Một trong những hoạt động mà Chính phủ Việt Nam đã triển khai nhằm thực thi chủ quyền đối với quần đảo Hoàng Sa và quần đảo Trường Sa là
- A. bán quyền sở hữu một số đảo cho các công ty nước ngoài.
 B. xây dựng và duy trì các công trình dân sự và quân sự
 C. ký thỏa thuận với Trung Quốc cùng quản lý và khai thác.
 D. ngừng mọi hoạt động trên quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa.
- Câu 19.** Năm 1952, để góp phần xây dựng hậu phương trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp, nhân dân Việt Nam đã tham gia hoạt động nào sau đây?
- A. Chống bình đình, lấn chiếm. B. Vận động sản xuất và tiết kiệm.
 C. Chống tổ cộng, diệt cộng. D. Chống áp chiến lược.

Câu 20. Nội dung nào sau đây phản ánh **đúng** nét nổi bật nhất của tình hình Việt Nam sau Hiệp định Giơ-ne-vơ năm 1954 về Đông Dương?

- A. Miền Nam trở thành thuộc địa kiểu mới và là căn cứ quân sự của Mĩ.
- B. Đất nước bị chia cắt làm hai miền với hai chế độ chính trị khác nhau.
- C. Mĩ thay chân Pháp, đưa tay sai lên nắm chính quyền ở miền Nam.
- D. Miền Bắc hoàn toàn giải phóng và tiến lên xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Câu 21. Nội dung nào sau đây là một trong những lí do khiến thực dân Pháp có thể duy trì và kéo dài cuộc chiến tranh xâm lược Việt Nam (1945-1954)?

- A. Nhận được sự ủng hộ và viện trợ của Mỹ.
- B. Sự rút lui của quân đội các nước Đồng minh.
- C. Nhận được sự viện trợ của các nước Đông Âu.
- D. Có sự ủng hộ rộng rãi của mọi tầng lớp nhân dân Pháp.

Câu 22. Đối với cách mạng Việt Nam, việc phát xít Nhật đầu hàng Đồng minh không điều kiện (15-8-1945) đã

- A. tạo điều kiện khách quan thuận lợi cho tổng khởi nghĩa.
- B. mở ra thời kỳ trực tiếp cho cuộc vận động giải phóng dân tộc.
- C. tạo cơ hội cho quân Đồng minh trợ giúp nhân dân khởi nghĩa.
- D. tạo điều kiện thuận lợi cho cuộc khởi nghĩa từng phần.

Câu 23. Văn kiện nào sau đây là cơ sở pháp lí để bảo vệ vững chắc chủ quyền biển và phát triển kinh tế biển do Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua?

- A. Tuyên bố về ứng xử của các bên ở Biển Đông.
- B. Công ước Liên hợp quốc về Luật biển.
- C. Hiến chương Liên hợp quốc.
- D. Luật biển Việt Nam.

Câu 24. Trong Tổng khởi nghĩa Cách mạng tháng Tám năm 1945, nhân dân Việt Nam đã giành chính quyền từ tay

- A. đế quốc Mỹ.
- B. thực dân Anh.
- C. thực dân Pháp.
- D. phát xít Nhật.

Dạng II: Trắc nghiệm đúng/sai

(Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 4. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai)

Câu 1. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Quá khứ đã sang trang”, “sự kiện 14 – 3” cũng lùi vào dĩ vãng, song lịch sử thì không thể không nhắc nhở... Dù thời gian, năm tháng trôi, những trái tim Việt Nam vẫn không thể nào quên khúc bi tráng của những chiến sĩ hải quân Việt Nam. Trung tá hải quân Nguyễn Viết Chức (Lữ đoàn 171) từng nói: “Máu xương hôm qua đổ xuống là bài học để hôm nay chúng ta giữ biển, đảo bằng sức mạnh dân tộc. Trận chiến Gạc Ma đã được ghi trong chính sử Hải quân. Trận chiến ấy là nỗi đau mang hồn Tổ quốc. 64 liệt sĩ đã ngã xuống, mãi mãi bất tử trong lòng nhân dân”.

a) Theo trung tá hải quân Nguyễn Viết Chức, trận chiến Gạc Ma không phải là thất bại cần quên đi mà là bài học quý báu để thế hệ sau kiên quyết bảo vệ chủ quyền biển, đảo.

b) Sự kiện Gạc Ma được nhắc lại vừa để khơi dậy mỗi thù hằn dân tộc, vừa để thế hệ trẻ sống có trách nhiệm và quyết tâm bảo vệ chủ quyền biển, đảo.

c) Tài liệu về trận chiến Gạc Ma hiện nay không chỉ được ghi chép trong chính sử của Hải quân Việt Nam, mà còn được lưu giữ và truyền lại như một phần quan trọng của lịch sử dân tộc.

d) “Sự kiện 14 – 3” được nhắc đến ở đây chính là cuộc đấu tranh anh dũng của các chiến sĩ hải quân Việt Nam chống lại cuộc tấn công của tàu chiến Trung Quốc trên đảo Gạc Ma.

Câu 2. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Năm tháng sẽ trôi qua, nhưng thắng lợi của nhân dân ta trong sự nghiệp kháng chiến chống Mỹ, cứu nước mãi mãi được ghi vào lịch sử dân tộc ta như một trong những trang chói lọi nhất, một

biểu tượng sáng ngời về sự toàn thắng của chủ nghĩa anh hùng cách mạng và trí tuệ con người, và đi vào lịch sử thế giới như một chiến công vĩ đại của thế kỉ XX, một sự kiện có tầm quan trọng quốc tế to lớn và có thời đại sâu sắc”.

(Đảng Cộng sản Việt Nam, *Báo cáo chính trị* của Ban Chấp hành Trung ương tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI, trích trong: Văn kiện Đảng, *Toàn tập*, Tập 37, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2004, tr.457).

a) Cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước của nhân dân Việt Nam là một sự kiện có tầm quan trọng quốc tế to lớn vì đã góp phần làm thất bại âm mưu của Mỹ trong chiến lược toàn cầu.

b) Cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước của nhân dân Việt Nam thắng lợi đã đánh dấu sụp đổ hoàn toàn hệ thống thuộc địa trên thế giới.

c) Cuộc chiến tranh Mỹ xâm lược Việt Nam (1954-1975) là cuộc chiến tranh cục bộ lớn nhất và duy nhất diễn ra trong thời kỳ Chiến tranh lạnh.

d) Thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước đã đánh dấu hoàn thành cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở Việt Nam trên phạm vi cả nước.

Câu 3. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Hồi 16 giờ ngày 6-3-1946, tại ngôi nhà số 38 phố Lý Thái Tổ (Hà Nội), trước đại diện của các nước Trung Hoa, Anh, Mỹ, Chủ tịch Hồ Chí Minh và ông Vũ Hồng Khanh đã kí với ông Sainteny bản Hiệp định Sơ bộ... Hiệp định Sơ bộ đã loại trừ cho Việt Nam Dân chủ Cộng hòa một kẻ thù là quân đội Tưởng Giới Thạch và tay sai, tạo cơ hội cho nhân dân Việt Nam tranh thủ thời gian ngừng chiến để củng cố lực lượng”.

(Đình Thu Cúc (chủ biên), *Lịch sử Việt Nam*, Tập 10, Từ năm 1945 đến năm 1950, NXB Khoa học xã hội, Hà Nội, 2017, tr. 113-114).

a) Hiệp định Sơ bộ là thắng lợi ngoại giao đầu tiên của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa.

b) Việt Nam kí Hiệp định Sơ bộ trong bối cảnh Chiến tranh lạnh đã bao trùm thế giới.

c) Ngày 6-3-1946, các nước Trung Hoa, Anh, Pháp, Mỹ, Việt Nam đã kí Hiệp định Sơ bộ.

d) Hiệp định Sơ bộ đã giúp nhân dân Việt Nam có thời gian hòa bình để củng cố lực lượng.

Câu 4. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Bảo Đại đọc xong [Chiếu thoái vị] thì trên ki đài cờ vàng của nhà vua từ từ hạ xuống và lá cờ nền đỏ thắm tươi long lanh năm cánh sao vàng được kéo lên giữa những tiếng vỗ tay, những tiếng hoan hô như sấm... Rồi ông Trần Huy Liệu đọc bản tuyên bố của Đoàn đại biểu Chính phủ, nêu rõ thắng lợi của Cách mạng tháng Tám là kết quả của hàng mấy chục năm đấu tranh anh dũng, kiên cường, bền bỉ của nhân dân cả nước, tuyên bố chấm dứt vĩnh viễn chế độ quân chủ...”.

(Phạm Khắc Hòe, *Từ triều đình Huế đến chiến khu Việt Bắc*, NXB Thuận Hóa, Huế, 1987, tr.86).

a) Sự kiện vua Bảo Đại đọc chiếu thoái vị, trao ấn, kiếm cho chính quyền cách mạng đã đánh dấu chấm dứt sự tồn tại của chế độ phong kiến ở Việt Nam.

b) Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam thành công đã mở ra bước ngoặt vĩ đại đầu tiên trong tiến trình lịch sử của dân tộc Việt Nam ở thế kỉ XX.

c) Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam thắng lợi là kết quả của quá trình chuẩn bị lực lượng suốt 15 năm dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Đông Dương.

d) Cách mạng tháng Tám năm 1945 mang tính chất dân chủ điển hình vì đã chấm dứt vĩnh viễn chế độ quân chủ chuyên chế ở Việt Nam.

----- HẾT -----

KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ I, NĂM HỌC 2024 – 2025

MÔN: LỊCH SỬ LỚP 12

ĐÁP ÁN

PHẦN I: CÂU TRẮC NGHIỆM NHIỀU PHƯƠNG ÁN LỰA CHỌN

1.C	2.C	3.B	4.D	5.D	6.A	7.A	8.B	9.D	10.D
11.D	12.B	13.D	14.A	15.A	16.C	17.D	18.B	19.B	20.D
21.A	22.A	23.D	24.D						

PHẦN II: CÂU TRẮC NGHIỆM ĐÚNG SAI

Câu	1	2	3	4
Đáp án	SSĐĐ	ĐSSĐ	ĐSSĐ	ĐSDS

